

Số: 75/2018/QĐST- HNGĐ

Lạc Thủy, ngày 09 tháng 11 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: anh BQĐ, sinh năm 1981.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: DT, CN, LT, Hòa Bình.

Bị đơn: chị NTTTT, sinh năm 1981.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 2, Thị trấn CP, CP, Hòa Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: anh BQĐ.

Bị đơn: chị NTTTT.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về hôn nhân: anh BQĐ và chị NTTTT thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: anh Đ và chị T cùng nhất trí có hai con chung là cháu BTML, sinh ngày 30/3/2005 và cháu BTMP, sinh ngày 29/01/2007. Giao cho anh BQĐ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu đến khi trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

Chị NTTTT được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Đ chưa yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

c. Về tài sản riêng, tài sản chung, công nợ chung:

+ Về tài sản riêng: Của ai người đó sử dụng.

+ Tài sản chung: anh Đ, chị T cùng nhất trí không có gì.

- Về công nợ chung: anh Đ, chị T cùng nhất trí là không vay nợ gì.

d. Về án phí: anh Đ và chị T cùng nhất trí. Anh Đ nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000746 ngày 10/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy. Anh Đ còn được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Thủy;
- VKSND huyện Lạc Thủy;
- UBND xã CN;
- Lưu HS.

Thẩm phán

Đã ký

Hoàng Kim Chung